

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2020/DS-PT
Ngày 05 – 5 – 2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Út

Ông Phạm Việt Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2020/TLPT-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 72/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân huyện Phú Tân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 78/2020/QĐ-PT ngày 21 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị L1, sinh năm 1940

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bà L1: Anh Quách Trọng P, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện N, tỉnh C . (Văn bản uỷ quyền ngày 11/3/2020), (Có mặt).

- Bị đơn: Bà Phan Mỹ L2, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bà L2: Anh Trần Vạn Q, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C . (Văn bản uỷ quyền ngày 27/3/2020), (Có mặt).

- Người kháng cáo: Bà Phan Mỹ L2, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Phan Thị L1 trình bày:

Ngày 01/4/2016, bà Phan Mỹ L2 vay của bà L1 01 lượng vàng 24k, lãi suất thỏa thuận 500.000 đồng/tháng. Bà L2 có trả 02 tháng lãi với số tiền là 1.000.000 đồng. Sau đó không nhớ ngày tháng của năm 2016, bà L2 vay thêm của bà L1 01 lượng vàng 24k, không có thỏa thuận lãi suất. Sau đó, bà L2 có mượn tiền của bà L1 nhiều lần và cũng có trả tiền nhiều lần. Đến ngày 01/5/2017, giữa bà L1 và bà L2 có đối chiếu lại số tiền bà L2 nợ, số tiền bà L2 đã trả và được thể hiện bằng giấy tay do bà L2 tự viết, thể hiện bà L2 đã trả cho bà L1 được 85.000.000 đồng và còn nợ lại bà L1 số tiền 193.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24K. Do đó, bà L1 khởi kiện yêu cầu bà L2 phải trả cho bà L1 số tiền 193.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k.

- Đối với bà Phan Mỹ L2:

Bà L2 đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Tân tổng đạt thông báo thụ lý vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà L1, nhưng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình cung cấp cho Tòa án và cũng không tham gia tố tụng (phiên họp, hòa giải, phiên tòa) trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 72/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Phan Thị L1. Buộc bà Phan Mỹ L2 phải trả cho bà Phan Thị L1 số tiền 193.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24kara.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 25/12/2019, bà Phan Mỹ L2 có đơn kháng cáo cho rằng bà còn thiếu bà L1 số tiền 182.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k bà vay để đóng lãi cho bà L1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo uỷ quyền của bà L2 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Anh Quang phát biểu: Trong số tiền bà L2 nợ bà L1 193.000.000 đồng, sau khi làm giấy nợ bà L2 đã trả được cho bà L1 11.000.000 đồng, hiện tại bà L2 chỉ còn nợ bà L1 182.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k.

Anh P phát biểu: Thống nhất trong số tiền 193.000.000 đồng bà L2 nợ bà L1, được trừ 11.000.000 đồng, còn lại bà L2 phải trả cho bà L1 182.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của bà Phan Mỹ L2, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 72/2019/DS-ST ngày 29 – 11 – 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Phan Mỹ L2, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Việc bà L2 vay vàng, tiền của bà L1 là có thực tế xảy ra, được bà L2 thừa nhận. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bà L1 và bà L2 thống nhất xác định bà L2 vay vàng và tiền của bà L1 nhiều lần, nhưng thời gian và số tiền vay của từng lần cụ thể không xác định được. Trong quá trình vay, bà L2 có thanh toán cho bà L1 tính đến ngày 01/5/2017 được số tiền 85.000.000 đồng (trong đó có 1.000.000 đồng là lãi của vàng vay).Giữa bà L1 và bà L2 đã có đối chiếu kết lại số nợ, bà L2 có làm giấy còn nợ bà L1 số tiền 193.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k, giấy nợ không ghi ngày, tháng, năm.

[2] Bà L1 cho rằng từ khi làm giấy nợ đến nay bà L2 không thanh toán khoản tiền, vàng nào cho bà L1; bà L2 xác định đã có thanh toán cho bà L1 được số tiền 11.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy của bà L1 thừa nhận bà L2 có thanh toán cho bà L1 số tiền 11.000.000 đồng nhưng cho rằng thanh toán trước khi bà L2 làm giấy nợ; tuy nhiên, do bà L1 và bà L2 là chị em nên thống nhất đối trừ cho bà L2 11.000.000 đồng trong số tiền 193.000.000 đồng mà bà L2 nợ của bà L1. Như vậy, số tiền còn lại bà L2 phải trả cho bà L1 là 182.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k. Án phí dân sự sơ thẩm bà L2 phải chịu được điều chỉnh lại theo quy định pháp luật.

[3] Từ phân tích trên, cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà Phan Mỹ L2, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 72/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân là có căn cứ.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm bà L2 không phải chịu, bà L2 đã dự nộp được nhận lại.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bà Phan Mỹ L2.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 72/2019/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị L1. Buộc bà Phan Mỹ L2 trả cho bà Phan Thị L1 số tiền 182.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 24k.

Kể từ ngày bà L1 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng bà L2 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Mỹ L2 phải chịu 12.919.000 đồng.

Bà Phan Thị L1 không phải chịu án phí. Bà L1 đã dự nộp tạm ứng số tiền 6.575.000 đồng theo biên lai thu số 0019506 ngày 27/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được nhận lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm bà Phan Mỹ L2 không phải chịu. Bà L2 đã dự nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0019736 ngày 26/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập

